

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 357 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 13 tháng 3 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và phương thức lựa chọn đơn vị thực hiện

Kế hoạch: Thực hiện mạng lưới quan trắc môi trường định kỳ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2017

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
BẮC GIANG

SỐ: 1938  
Ngày: 14/3/17

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 327/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh Ban hành quy định lựa chọn nhà sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 37/BC-STC ngày 06/3/2017,


### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và phương thức lựa chọn đơn vị thực hiện Kế hoạch: Thực hiện mạng lưới quan trắc môi trường định kỳ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2017, với các nội dung sau:

1. Tên kế hoạch: Thực hiện mạng lưới quan trắc môi trường định kỳ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2017.
2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang.
3. Kinh phí thực hiện: 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng). Có dự toán chi tiết kèm theo.
4. Nguồn kinh phí: Kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2017.
5. Phương thức thực hiện: Đặt hàng.
6. Thời gian thực hiện: 240 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.
7. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:** 

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Lạng Thanh Sơn;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TH, KT, TN, ĐT, TKCT;
  - + Lưu: VT, MT.Bình.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

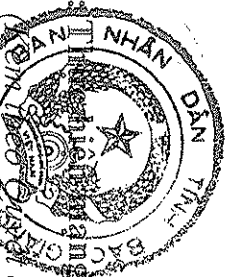




**Lạng Thanh Sơn**

## DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ

Kế hoạch: **TĐ** Chi tiết kinh phí lưới quan trắc môi trường định kỳ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2017



(Kế hoạch) Quyết định số 357 /QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Đơn vị	Số lượng	Số lần quan trắc	Đơn giá (đồng)	Tổng công (đồng)
1	Chi khảo sát, lấy mẫu hiện trường và phân tích phòng thí nghiệm					1.787.221.049
1.1	Lấy mẫu, phân tích chất lượng nước mặt	Mẫu	50	2	10.719.245	1.071.924.500
1.2	Lấy mẫu, phân tích chất lượng nước dưới đất	Mẫu	29	1	9.387.358	272.233.382
1.3	Lấy mẫu, phân tích chất lượng không khí xung quanh	Mẫu	53	2	2.372.917	251.529.202
1.4	Lấy mẫu, phân tích đất	Mẫu	21	1	9.120.665	191.533.965
2	Viết báo cáo tổng hợp					10.000.000
	Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện mạng lưới quan trắc môi trường định kỳ trên địa bàn tỉnh	Báo cáo	1		10.000.000	10.000.000

3	<b>Sản phẩm nộp</b>					2.790.500
3.1	In báo cáo tổng hợp ông hợp kết quả thực hiện mạng lưới quan trắc môi trường định kỳ trên địa bàn tỉnh (200 trang/báo cáo x 500 đ/trang + 5.000 đồng bì/báo cáo).	Báo cáo	5		105.000	525.000
3.2	In phiếu kết quả phân tích mẫu (05 bộ, mỗi bộ 153 phiếu)	Phiếu	765		2.700	2.065.500
3.3	USB lưu các file báo cáo tổng hợp kết quả	Chiếc	1		200.000	200.000
	<b>Tổng kinh phí</b>					<b>1.800.011.549</b>
	<b>Làm tròn:</b>					<b>1.800.000.000</b>

Số tiền bằng chữ: Một tỷ tám trăm triệu đồng